

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ

2. Bà Phạm Thị Tú Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Văn Lê Hoài Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 264/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

Trần Duy H, sinh năm 1977; tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: 14/3 Ý L, KP2, P. T, TP. Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc H (chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1949; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Quy Nhơn. (Có mặt).

Phạm Thành P, sinh năm 2000; tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 24, KP5, P. Đ, TP. Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Long T, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị Á, sinh năm 1975; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Quy Nhơn. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Chí H, sinh năm 2000. Trú tại: 02/31 Bạch Đ, P. H, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt).

+ Ông Phạm Long T, sinh năm 1968. Trú tại: Tổ 24, KV5, P. Đ, Tp. Q, tỉnh B. (Có mặt).

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1949. Trú tại: 14/3 Ý L, P. T, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01/9/2022, Trần Duy H liên lạc với một người nam không rõ lai lịch hỏi mua 7.400.000 đồng ma túy đá, sau đó người này giao ma túy cho H trên Quốc lộ 19B, TP. Q (đoạn gần cầu Hà T 7). H cầm ma túy về nhà chia ra thành 15 gói nhỏ kích thước khác nhau để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, H đã sử dụng 06 gói, còn lại 09 gói. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 07/9/2022, Phạm Thành P gọi cho H hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. H hẹn P đến đầu hẻm 14 Ý L, TP Q để nhận ma túy. P đến điểm hẹn, dùng ứng dụng internet banking chuyển khoản cho H số tiền 400.000 đồng. H giao cho P 01 gói ma túy đá, thu lời số tiền 100.000 đồng. P cất giấu ma túy vào trong túi vải màu nâu, mang trên người, đi ngoài đường với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán. Khi đến trước hẻm 153 Chương D, TP. Q thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Quy Nhơn phối hợp với Công an phường Nguyễn Văn Cừ tuần tra phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra mở rộng: Phạm Thành P, Trần Duy H đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Quy Nhơn. Về nguồn gốc số ma túy H bán 02 lần cho P, H khai nhận mua của người nam không rõ lai lịch, giao ma túy tại gần cầu Hà T 7, TP Q, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 21/6/2022, Trần Chí H (sinh năm 2000, trú: Mỹ H, Hoà Hiệp B, Đông H, Phú Y) gọi P hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng hẹn giao ma túy tại hẻm 195 Thanh Niên, TP Quy Nhơn. Phước gọi cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H hẹn P đến hẻm gần nhà H để nhận ma túy. P đến, chuyển khoản cho H 500.000 đồng. H giao cho P 01 gói ma túy đá và thu lời số tiền 150.000 đồng. P mang gói ma túy về chia thành 02 gói nhỏ, rồi mang 01 gói giao cho H tại hẻm 195 Thanh Niên, TP Quy Nhơn, H đưa cho P 300.000 đồng. P thu lời số tiền 50.000 đồng, còn 01 gói ma túy P sử dụng một mình hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ không rõ ngày đầu tháng 8/2022, H gọi P hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, hẹn giao ma túy tại hẻm 195 Thanh Niên, TP Quy Nhơn. P gọi H hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng. H hẹn P đến hẻm gần nhà H để nhận ma túy. P đến đưa tiền mặt 400.000 đồng. H giao cho P 01 gói ma túy đá, H thu lời số tiền 100.000 đồng. P mang gói ma túy giao cho H tại hẻm 195 Thanh Niên, TP. Quy Nhơn, H đưa 500.000 đồng tiền mặt cho P, P thu lời số tiền 100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Duy H tại 14/3 Ý L, tổ 5, KP 2, phường T, TP. Q phát hiện, thu giữ, niêm phong 08 gói nilon (có kích thước khác nhau) chứa các hạt

tinh thể nghi là ma túy. H khai nhận toàn bộ các hạt tinh thể trên là ma túy đá của H cất giữ để bán lại cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Ngày 09/9/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định gửi bản Kết luận giám định số 351/KL-KTHS kết luận: Các hạt tinh thể thu giữ của Phạm Thành Phước gửi giám định có khối lượng 0,1536 gam là ma túy loại Methamphetamine; các hạt tinh thể thu giữ của Trần Duy H gửi giám định có tổng khối lượng 7,7096 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số TT là 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn thu giữ của Phạm Thành P: 0,1536 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 túi vải màu nâu; 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, màu ghi, biển kiểm soát 77M1-9982, số máy: VA2-016397, số khung: 013ME-016397, đã qua sử dụng; 01 điện thoại màu đen vỏ ngoài ghi chữ Samsung, số imei 1: 353151330165626, số imei 2: 354386510165629, gắn sim 1: 0358.723.820, sim 2: 0935.547.040, đã qua sử dụng. Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô 77M1-9982 cho ông Phạm Long T là chủ sở hữu.

Ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Duy H và thu giữ: 7,7096 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 điện thoại màu vàng vỏ ngoài ghi chữ iphone, số imei: 357290094101876, gắn sim: 0935.478.784, đã qua sử dụng; 01 điện thoại màu xanh vỏ ngoài ghi chữ Nokia, số imei: 354275386586556, gắn sim 0935.883.659, đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 03/CT - VKSQN ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Duy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phạm Thành P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Duy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phạm Thành P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Trần Duy H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Phạm Thành P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy vỏ, bao bì đựng mẫu vật và số ma túy còn lại sau giám định; 01 túi vải màu nâu. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại ghi chữ iphone màu vàng gắn sim; 01 điện thoại ghi chữ Nokia màu xanh gắn sim; 01 điện thoại ghi chữ Samsung màu đen gắn sim. Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 21/6/2022 đến tháng 9/2022, bị cáo Trần Duy H đã 03 lần bán ma túy loại Methamphetamine cho bị cáo Phạm Thành P, thu lợi bất chính 350.000 đồng. Bị cáo P mua ma túy của bị cáo H sau đó bán lại 02 lần cho Trần Chí H, thu lợi bất chính 150.000 đồng. Ngoài ra vào ngày 07/9/2022, bị cáo H còn tàng trữ 7,7096 gam ma túy loại Methamphetamine tại số nhà 14/3 Y L, Tp. Q; bị cáo P tàng trữ 0,1536 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác để lấy lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P có đầy đủ sức khỏe, năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết tác hại rất lớn của ma túy gây ra cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, bản thân các bị cáo cũng nghiện ma túy nên biết rõ điều đó. Do đó, việc cất giữ, mua bán, sử dụng các chất ma túy phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nhưng do có ý thức xem thường pháp luật, cần tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, các bị cáo đã mua ma túy với giá thấp bán lại giá cao để hưởng lợi bất chính.

Các bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện, trong đó bị cáo H bán 03 lần và tàng trữ 7,7096 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán; bị cáo P bán 02 lần và cất giữ tàng trữ 0,1536 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Trần Duy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phạm Thành P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly 02 bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P có nhân thân tốt, từ trước đến nay không vi phạm gì. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; gia đình các bị cáo H và P đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội; ngoài ra bị cáo H có mẹ ruột là người có công với nhà nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

Mặt khác, bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo H và P có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo khai không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy còn lại sau giám định; vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 túi vải màu nâu; 01 điện thoại ghi chữ iphone màu vàng gắn sim; 01 điện thoại ghi chữ Nokia màu xanh gắn sim; 01 điện thoại ghi chữ Samsung màu đen gắn sim.

Xét thấy: Ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định kể cả vỏ, bao bì đựng ma túy, 01 túi vải màu nâu do bị cáo P sử dụng để cất giấu ma túy để bán đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại màu vàng, vỏ ngoài ghi chữ iphone, số Imei 357290094101876, gắn sim 0935478784, đã qua sử

dụng; 01 điện thoại màu xanh, vỏ ngoài ghi chữ Nokia, số Imei 354275386586556, gắn sim số 0935883659, đã qua sử dụng; 01 điện thoại màu đen vỏ ngoài ghi chữ samsung, số Imei 1: 353151330165626, số Imei 2: 354386510165629, gắn sim 1: 0358723820, sim 2: 0935547040, đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo H và P, các bị cáo sử dụng điện thoại làm công cụ phạm tội, điện thoại có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (đối với sim của điện thoại thì tiêu hủy).

[7] Về truy thu, nộp ngân sách nhà nước: Các bị cáo bán ma túy thu lợi bất chính, trong đó bị cáo H thu lợi số tiền 350.000 đồng và bị cáo P thu lợi số tiền 150.000 đồng nên truy thu các bị cáo số tiền trên để nộp vào ngân sách Nhà nước. Ngày 01/3/2023 gia đình các bị cáo H, P đã tự nguyện nộp số tiền 500.000 đồng là tiền các bị cáo thu lợi bất chính nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Trần Duy H, Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Chí H có hành vi mua ma túy của bị cáo P về sử dụng nên cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn chuyển hồ sơ đến Công an Tp. Quy Nhơn để xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với ông Phạm Long T giao xe mô tô 77M1-9982 cho bị cáo Phạm Thành P làm phương tiện đi lại nhưng ông T không biết bị cáo P sử dụng xe này vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy và bà Phạm Thị H, mẹ ruột bị cáo H không biết, không giúp sức cho bị cáo H mua, cất giấu, bán ma túy, nên không phạm tội.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Duy H, Phạm Thành P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

2.1 Xử phạt bị cáo Trần Duy H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2022.

2.2 Xử phạt bị cáo Phạm Thành P 07 (bảy) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định”, có chữ ký của Nguyễn Thị Bích H, Thân Trọng T, Ngô Đình B (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,0941 gam mẫu A1; 2,7638 gam mẫu A2; 0,5172 gam mẫu A3; 4,1392 gam mẫu A4 còn lại sau giám định.

+ 01 túi vải màu nâu.

3.2 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại màu vàng, vỏ ngoài ghi chữ iphone, số Imei 357290094101876, gắn sim 0935478784, đã qua sử dụng; 01 điện thoại màu xanh, vỏ ngoài ghi chữ Nokia, số Imei 354275386586556, gắn sim số 0935883659, đã qua sử dụng; 01 điện thoại màu đen vỏ ngoài ghi chữ Samsung, số Imei 1: 353151330165626, số Imei 2: 354386510165629, gắn sim 1: 0358723820, sim 2: 0935547040, đã qua sử dụng (đối với sim của điện thoại thì tiêu hủy).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/2/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn).

3.3 Truy thu các bị cáo Trần Duy H số tiền 350.000 đồng và Phạm Thành P số tiền 150.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Tạm giữ số tiền 500.000 đồng do gia đình các bị cáo Trần Duy H và Phạm Thành P tự nguyện nộp để đảm bảo thi hành án (theo biên lai thu tiền số 0000751 ngày 01/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn).

4. Án phí: Buộc các bị cáo Trần Duy H và Phạm Thành P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
----oo0oo-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**


BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Đình Hưng

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Ông Phạm Ngọc Đông.

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2021/TLST-HS ngày 16/7/2021 đối với các bị cáo:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, tuy tổ các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng: Đủ căn cứ để xác định các bị cáo Nguyễn Đăng Hoàng, Trần Huyền Trang phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Bị cáo Nguyễn Đăng Hoàng áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự.

2. Bị cáo Trần Huyền Trang áp dụng: Điểm b, i khoản 2 và khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

4.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Hoàng 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2020.

4.2 Xử phạt bị cáo Trần Huyền Trang 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

6.1 Xử lý vật chứng và truy thu: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư dán kín niêm phong dấu tròn của “phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Định có chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Ma Văn Tâm, Nguyễn Thị Bích Hạnh (tất cả có 01 chữ ký) bên ngoài có ghi: “Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 4,3145 gam mẫu A1; 1,5775 gam mẫu A2 và 1,2032 gam mẫu A3 còn lại sau giám định.

+ 01 (Một) nỏ thủy tinh.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu hiệu REALME màu đỏ đen chưa kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI 1: 860750040181256, số IMEI 2: 860750040181249, gắn 2 thẻ SIM số 0867.424.625 và 0338.221.758 (đối với sim của điện thoại thì tiêu hủy).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn).

- Truy thu bị cáo Nguyễn Đăng Hoàng số tiền 700.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6.2 Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đăng Hoàng, Trần Huyền Trang mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 40 phút, ngày 26 tháng 8 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sỹ

Nguyễn Thị Thúy Vân

Ngô Đình Hưng